

Số: *1828* /CNTH5
V/v phát hành phiên bản CITAD
4.0.0.5.0.0

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2016

Kính gửi: Các thành viên Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng.

Triển khai nhiệm vụ “Nâng cấp ứng dụng thanh toán điện tử liên ngân hàng đáp ứng yêu cầu nộp thuế qua mạng của người dân nộp thuế ...” tại Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử và đề án “Chuyển chức năng thanh toán tiền giao dịch Trái phiếu Chính phủ từ Ngân hàng thương mại sang Ngân hàng Nhà nước” được Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt tại Quyết định số 562/QĐ-BTC ngày 24/3/2016, Cục Công nghệ tin học (CNTH) phát hành phiên bản CITAD 4.0.0.5.0.0 tương thích với chuẩn trao đổi dữ liệu IBPS2.3 (được ban hành kèm theo Công văn số 1529/CNTH5 ngày 24/10/2016), cụ thể như sau:

1. Mục đích

Phiên bản CITAD 4.0.0.5.0.0 được phát hành để bổ sung 02 dịch vụ mới gồm:

- Giao dịch thanh toán tiền giao dịch Trái phiếu Chính phủ (TPCP);
- Giao dịch thanh toán chứa thông tin thu Ngân sách Nhà nước (NSNN) đáp ứng các thông tin phục vụ thu NSNN được quy định tại Thông tư số 84/2016/TT-BTC ngày 17/6/2016 và Thông tư số 184/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính.

2. Phạm vi áp dụng

- Phiên bản CITAD 4.0.0.5.0.0 được sử dụng song song với phiên bản CITAD 4.0.0.3.0.0, CITAD 4.0.0.3.0.0 và CITAD 4.0.0.2.5.1.
- Phiên bản CITAD 4.0.0.5.0.0 được sử dụng cho các thành viên hệ thống TTLNH có sử dụng dịch vụ gửi giao dịch thanh toán tiền giao dịch TPCP hoặc gửi/nhận giao dịch thanh toán chứa thông tin thu NSNN. Các thành viên hệ thống TTLNH không hoặc chưa sử dụng các dịch vụ nêu trên vẫn có thể sử dụng phiên bản CITAD 4.0.0.3.0.0 hoặc CITAD 4.0.0.2.5.1 để thực hiện các giao dịch thanh toán liên ngân hàng.

- Các dịch vụ khác như tra soát, trả lời tra soát, yêu cầu hoàn chuyển, trả lời yêu cầu hoàn chuyển và lệnh thanh toán không có thông tin thu NSNN... vẫn được lập và trao đổi theo các hướng dẫn hiện hành.

3. Nội dung cập nhật của phiên bản CITAD 4.0.0.5.0.0

3.1. Dịch vụ giao dịch thanh toán tiền giao dịch TPCP

- Bổ sung cho phép chọn loại **GD thanh toán TPCP** trên giao diện nhập lệnh thanh toán. Với loại giao dịch được chọn, màn hình nhập lệnh thanh toán sẽ hiển thị các thông tin nhập liệu tương ứng liên quan đến giao dịch thanh toán tiền giao dịch TPCP.

- Trong trường hợp lệnh thanh toán tiền giao dịch TPCP có thêm các thông tin giao dịch trên thị trường LNH, thành viên thực hiện lựa chọn cả 02 loại giao dịch (**Giao dịch trên thị trường LNH và GD thanh toán TPCP**), và thực hiện nhập liệu theo quy định đối với Giao dịch trên thị trường LNH và GD thanh toán TPCP (Thông tin chi tiết xem tại Phụ lục – Mục 2).

3.2. Dịch vụ giao dịch thanh toán chứa thông tin thu NSNN

- Bổ sung cho phép chọn loại **GD có thông tin thu NSNN** trên giao diện nhập lệnh thanh toán. Với loại giao dịch được chọn, màn hình nhập lệnh thanh toán sẽ hiển thị các thông tin nhập liệu tương ứng liên quan đến thông tin thu NSNN.

- Bổ sung chức năng in thông tin thu NSNN đính kèm lệnh thanh toán.

- Bổ sung các danh mục liên quan đến thông tin thu NSNN gồm: Danh mục Cơ quan thu; Danh mục Mã địa bàn hành chính; Danh mục Chương; Danh mục Nội dung kinh tế; Danh mục Ngân hàng Ủy nhiệm thu và Danh mục Ngân hàng phối hợp thu (Thông tin chi tiết xem tại Phụ lục – Mục 3). Các danh mục này do KBNN cập nhật thông qua đầu mối quản lý hệ thống TTLNH là Cục CNTH.

4. Yêu cầu triển khai

4.1. Dịch vụ giao dịch thanh toán tiền giao dịch TPCP

- Đối với các thành viên thực hiện trao đổi dữ liệu tự động giữa hệ thống Corebank và phần mềm CITAD:

+ Ngoài việc cập nhật phiên bản CITAD 4.0.0.5.0.0, thành viên cần chỉnh sửa phần mềm trao đổi dữ liệu qua Gateway giữa hệ thống Corebank của thành viên và phần mềm CITAD theo chuẩn trao đổi dữ liệu IBPS 2.3 để có thể thực hiện trao đổi tự động thông tin giao dịch thanh toán tiền giao dịch TPCP.

+ Trường hợp thành viên không sửa phần mềm trao đổi dữ liệu qua Gateway theo chuẩn IBPS 2.3, phần mềm CITAD hoạt động như bình thường: chỉ có các thông tin của lệnh thanh toán được trao đổi tự động qua Gateway; đối với các

thông tin giao dịch thanh toán tiền giao dịch TPCP, cán bộ có vai trò Kế toán phải nhập bổ sung trực tiếp trên phần mềm CITAD.

- Đối với các thành viên nhập bổ sung thông tin giao dịch thanh toán tiền giao dịch TPCP trực tiếp trong phần mềm CITAD: Các thành viên thực hiện cập nhật lên phiên bản CITAD 4.0.0.5.0.0, cán bộ có vai trò Kế toán phải nhập bổ sung trực tiếp các thông tin liên quan đến giao dịch thanh toán tiền giao dịch TPCP trên phần mềm CITAD.

4.2. Dịch vụ giao dịch thanh toán chứa thông tin thu NSNN

- Đối với các thành viên thực hiện trao đổi dữ liệu tự động giữa hệ thống Corebank và phần mềm CITAD:

+ Ngoài việc cập nhật phiên bản CITAD 4.0.0.5.0.0, thành viên cần chỉnh sửa phần mềm trao đổi dữ liệu qua Gateway giữa hệ thống Corebank của thành viên và phần mềm CITAD theo chuẩn trao đổi dữ liệu IBPS 2.3 để có thể thực hiện trao đổi tự động thông tin thu NSNN .

+ Trường hợp thành viên không sửa phần mềm trao đổi dữ liệu qua Gateway theo chuẩn IBPS 2.3, phần mềm CITAD hoạt động như bình thường: chỉ có các thông tin của lệnh thanh toán được trao đổi tự động qua Gateway; đối với các thông tin thu NSNN, cán bộ có vai trò Kế toán giao dịch phải nhập bổ sung trực tiếp trong phần mềm CITAD.

- Đối với các thành viên nhập bổ sung thông tin thu NSNN trực tiếp trong phần mềm CITAD: Các thành viên thực hiện cập nhật lên phiên bản CITAD 4.0.0.5.0.0, cán bộ có vai trò Kế toán phải nhập bổ sung trực tiếp các thông tin liên quan đến giao dịch thanh toán chứa thông tin thu NSNN trên phần mềm CITAD.

5. Kế hoạch triển khai

5.1. Cập nhật phiên bản CITAD 4.0.0.5.0.0

Thành viên có thể thực hiện cập nhật ngay sau khi phiên bản CITAD 4.0.0.5.0.0 được công bố trên Website của NHNN (tại nội dung *Các văn bản liên quan thuộc mục Thanh toán & ngân quỹ-> Các hệ thống thanh toán trong nền kinh tế -> Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng*) mà không ảnh hưởng đến các hoạt động giao dịch TTLNH.

Ngoài ra, thành viên có thể thực hiện chạy thử nghiệm chuẩn trao đổi dữ liệu IBPS2.3 và phiên bản CITAD 4.0.0.5.0.0 trên hệ thống TTLNH thử nghiệm của NHNN từ ngày 14/12/2016 (Thông tin chi tiết để tham gia hệ thống TTLNH thử nghiệm xem tại Công văn số 542/CNTH6 ngày 18/5/2015).

5.2. Thời điểm áp dụng

- Triển khai giao dịch thanh toán tiền giao dịch TPCP: Thời điểm dự kiến áp dụng với giao dịch thanh toán tiền giao dịch TPCP là 15/3/2017. Tuy nhiên, thời điểm chính thức sẽ được quy định tại Quyết định của Thống đốc NHNN về việc ban hành quy trình thanh toán tiền giao dịch TPCP tại NHNN.

- Triển khai giao dịch thanh toán chứa thông tin thu NSNN:

+ Từ ngày 03/01/2017, các thành viên hệ thống TTLNH có thể gửi lệnh thanh toán kèm thông tin thu NSNN trên hệ thống TTLNH theo chuẩn trao đổi dữ liệu IBPS2.3. Hệ thống TTLNH vẫn hỗ trợ gửi lệnh thanh toán theo các chuẩn trao đổi dữ liệu cũ (IBPS1.0; IBPS2.0 và IBPS2.1) trong trường hợp thành viên chưa kịp chỉnh sửa các hệ thống phần mềm nội bộ của thành viên để đáp ứng chuẩn trao đổi dữ liệu IBPS2.3.

Đề nghị các Ông/Bà Tổng Giám đốc (Giám đốc) thông báo và chỉ đạo các đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, xin liên hệ Cục Công nghệ tin học để cùng phối hợp xử lý: (i) Về phiên bản CITAD 4.0.0.5.0.0 và chuẩn trao đổi dữ liệu IBPS2.3 – điện thoại 04.37756789 (5006); (ii) Về hệ thống TTLNH thử nghiệm – điện thoại 04.32595986./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTĐ Nguyễn Kim Anh (để báo cáo);
- Vụ TT, Sở GD (để phối hợp);
- Kho bạc Nhà nước (để phối hợp);
- Các thành viên hệ thống TTLNH (để nghị sao gửi các đơn vị thành viên trực thuộc);
- Chi Cục CNTH (để thực hiện);
- Lưu CNTH/CNTH5/CNTH6.

Đính kèm:

- Phụ lục Hướng dẫn lập lệnh thanh toán trên hệ thống TTLNH (tải về từ trang web www.sbv.gov.vn chuyên mục Các văn bản liên quan thuộc mục Thanh toán & ngân quỹ-> Các hệ thống thanh toán trong nền kinh tế -> Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng).



PHỤ LỤC

HƯỚNG DẪN LẬP LỆNH THANH TOÁN TRÊN HỆ THỐNG THANH TOÁN ĐIỆN TỬ LIÊN NGÂN HÀNG

(kèm theo Công văn số 1828 /CNTH5 ngày 18/12/2016)

1. Giới thiệu

Tài liệu này hướng dẫn lập lệnh thanh toán tiền giao dịch Trái phiếu chính phủ (TPCP) hoặc lệnh thanh toán có thông tin thu Ngân sách Nhà nước (NSNN) trực tiếp trên giao diện của phần mềm CITAD hoặc trao đổi dữ liệu qua giao diện (Gateway) giữa hệ thống Corebank của thành viên và phần mềm CITAD. Các loại giao dịch khác như tra soát, trả lời tra soát, yêu cầu hoàn chuyển, trả lời yêu cầu hoàn chuyển và lệnh thanh toán không có thông tin thu ngân sách.... vẫn được lập và trao đổi theo các hướng dẫn hiện hành.

2. Lệnh chuyển tiền thanh toán tiền giao dịch TPCP

2.1. Lệnh chuyển tiền thanh toán tiền giao dịch TPCP thông thường

Quản trị hệ thống ► Giao dịch đi ► Giao dịch đến ► Báo cáo đối chiếu ► Công việc khác ► CI-Gateway ► Tra cứu ► EN			
1. Nhập dữ liệu lệnh chuyển tiền			
<input type="checkbox"/> GD trên thị trường LNH		<input type="checkbox"/> GD có thông tin NSNN	<input checked="" type="checkbox"/> GD thanh toán TPCP
Số bút toán	4	Loại giao dịch: HF - Lệnh chuyển có giá trị cao	
Ngân hàng gửi	79905001 NH phối hợp thu TP Hồ Chí Minh	Ngày lệnh	18/11/2016
Ngân hàng nhận	01101014 * NHNN Số giao dịch	TELLER ID	TEST905
Số tiền chuyển	5.000 VND	Số giao dịch	
Thời điểm gửi lệnh		Tình trạng giao dịch	Nhập dữ liệu
Thông tin người gửi			
Tên	Công ty X		
Địa chỉ	Hào Nam, Hà Nội		
Số tài khoản	123456	Mã KH	
Tại	79905001 * NH phối hợp thu TP Hồ Chí Minh	Mã TPCP	0123456789
Thông tin người nhận			
Tên	Công ty Y		
Địa chỉ	Hoàn Kiếm, Hà Nội		
Số tài khoản	123456	Mã KH	
Tại	01101014 * NHNN Số giao dịch	Mã số thuế	
Chương - Khoản - Tiêu mục			
Nội dung	Mua Trái phiếu Chính phủ		
Loại nghiệp vụ 1: Chuyển có			
Loại nghiệp vụ 2: 100 * CTKT			
Mã loại tính phí	Ngân hàng chịu phí		
* : Dữ liệu bắt buộc nhập			

Giao diện Thêm mới lệnh thanh toán tiền giao dịch TPCP

- Đối với các thành viên nhập trực tiếp trong phần mềm CITAD: thực hiện đánh dấu chọn ô Check box **GD thanh toán TPCP**, khi đó màn hình nhập dữ liệu lệnh chuyển tiền sẽ hiển thị khung giao dịch thanh toán TPCP, cách nhập như sau:

- + Mã trái phiếu chính phủ: Bắt buộc phải nhập đủ 10 ký tự.
- + Loại giao dịch: Bắt buộc phải chọn lệnh chuyển có giá trị cao.
- + Ngân hàng nhận: Bắt buộc phải là Sở giao dịch Ngân hàng nhà nước (Mã 01101014).

- Đối với các thành viên thực hiện trao đổi dữ liệu tự động giữa hệ thống Corebank và phần mềm CITAD: chỉnh sửa phần mềm trao đổi dữ liệu qua Gateway giữa hệ thống Corebank của thành viên và phần mềm CITAD theo chuẩn trao đổi dữ liệu IBPS 2.3.

2.2. Lệnh chuyển tiền thanh toán tiền giao dịch TPCP có thêm các thông tin giao dịch trên thị trường Liên ngân hàng (LNH)

- Đối với các thành viên nhập trực tiếp trong phần mềm CITAD: Thực hiện đánh dấu chọn 02 ô Check box (**Giao dịch trên thị trường LNH và GD thanh toán TPCP**), và thực hiện nhập liệu theo quy định đối với Giao dịch trên thị trường LNH và GD thanh toán TPCP:

Quản trị hệ thống ► Giao dịch đi ► Giao dịch đến ► Báo cáo đối chiếu ► Công việc khác ► CI-Gateway ► Tra cứu ► **EN**

1. Nhập dữ liệu lệnh chuyển tiền

☒ GD trên thị trường LNH
 ☐ GD có thông tin NSNN
 ☒ GD thanh toán TPCP

Số bút toán: 3

Loại giao dịch: HF - Lệnh chuyển có giá trị cao

Ngân hàng gửi: 79905001 NH phối hợp thu TP Hồ Chí Minh Ngày lệnh: 18/11/2016

Ngân hàng nhận: 01101014 NHNN Số giao dịch: TELLER ID: TEST905

Số tiền chuyển: 1.000 VND Số giao dịch:

Thời điểm gửi lệnh: Tình trạng giao dịch: Nhập dữ liệu

Thông tin người gửi:

Tên: Công ty TMCP ABC

Địa chỉ: Bắc Ninh

Số tài khoản: 123456 Mã KH:

Tại: 79905001 NH phối hợp thu TP Hồ Chí Minh Mã TPCP: 0012345678

Thông tin người nhận:

Tên: Công ty TMCP XYZ

Địa chỉ: Hà Nam

Số tài khoản: 123456 Mã KH: 12345638

Tại: 01903001 TEST_903 TEST_01903001 Mã số thuế:

Chương - Khoản - Tiêu mục:

Nội dung: Chuyển tiền mua TPCP

Thông tin giao dịch trên thị trường LNH:

Ngày giao dịch: 18/11/2016 Loại giao dịch: 901 Cho vay Lãi suất: 10,00 Năm

Kỳ hạn: 0120 Ngày Loại tiền: 00 VND Loại GTCC:

Loại nghiệp vụ 1: 00 Chuyển có Loại nghiệp vụ 2: 901 Cho vay

Mã loại tính phí: Ngân hàng chịu phí: 79935301 NH phối hợp thu TP Hồ Chí Minh

* : Dữ liệu bắt buộc nhập

Giao diện Thêm mới lệnh thanh toán tiền giao dịch TPCP có chứa thông tin của giao dịch trên thị trường LNH

- Đối với các thành viên thực hiện trao đổi dữ liệu tự động giữa hệ thống Corebank và phần mềm CITAD: chỉnh sửa phần mềm trao đổi dữ liệu qua Gateway giữa hệ thống Corebank của thành viên và phần mềm CITAD theo chuẩn trao đổi dữ liệu IBPS 2.3, và trường dữ liệu **REFERENCE** có giá trị sau:

VSDGOVBONDxxxxxxxxxx**TTLNH**đmmyyybb.bbbccccggg

Trong đó:

- + VSDGOVBOND: là dấu hiệu nhận biết lệnh thanh toán tiền TPCP;
- + xxxxxxxxxxxx: Mã giao dịch TPCP gồm 10 ký tự, là mã định danh giao dịch cho hệ thống giao dịch TPCP của VSD sinh ra.
- + **TTLNH**: là dấu hiệu nhận biết lệnh thanh toán qua thị trường LNH.
- + **đmmyyybb.bbbccccggg**: thông tin giao dịch trên thị trường LNH (Thông tin chi tiết xem tại Công văn số Công văn số 1907/NHNN-CNTH ngày 04/4/2012 và Công văn số 5018/NHNN-CNTH ngày 14/7/2014)

3. Lệnh chuyển tiền có thông tin thu NSNN

3.1. Nhập lệnh chuyển tiền có thông tin thu NSNN

1. Nhập dữ liệu lệnh chuyển tiền

☐ GD trên chỉ tương L/H ☒ **GD có thông tin NSNN** ☐ GD thanh toán TPCP

Số bút toán: 001 Loại giao dịch: HF - Lệnh chuyển tiền có thông tin thu NSNN

Ngân hàng gửi: 01903001 TEST_903 TEST_1903001 Ngày gửi: 01/12/2016 17:04:35

Ngân hàng nhận: 01906001 TEST_906 TEST_1906001 TELLER ID: TEST0101

Số tiền chuyển: 200.000.000 VND Số giao dịch: 10000051

Thời điểm gửi tiền: Trạng thái giao dịch: [Kế toán giao dịch đã duyệt]

Thông tin người gửi:
 Tên: Nguyễn Văn A
 Địa chỉ: Hà Nội
 Số tài khoản: 7634724623324 Mã NH:
 Tên: 01903001 TEST_903 TEST_1903001

Thông tin người nhận:
 Tên: Kho bạc nhà nước Tỉnh ABC
 Địa chỉ: Hà Nội
 Số tài khoản: 7634724623324 Mã NH:
 Tên: 01701001 KBNH SGC KBNH

Nội dung: Chuyển tiền từ ngân sách nhà nước

Thông tin chi tiết:
 Số tham chiếu: TC001 Số chứng từ: CT001 Ký hiệu CT: KHCT001

Người nộp thuế: Nguyễn Văn B
 Địa chỉ: Hà Nội
 Mã số thuế: 7346237562356 Mã doanh nghiệp: 06620

Mã CQT: 0000900 Tên CQT: Kho bạc nhà nước Tỉnh ABC

Ngày nộp thuế: 01/12/2016 Loại thuế: 01 - Khoản thu do cơ quan thuế quản lý

Mục đích thu: TK tạm thu: TK CT: Nội dung hoàn thuế:

☒ Nhập vào NSNN ☐ Thanh toán TC ☐ Thanh toán CF ☐ Có khoản chuyển khác

Số thông báo	Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp	Mã TM	Mã chứng
001	01/12/2016	Nội dung các khoản nộp 1	0055	016

Loại nghiệp vụ 1: Chuyển tiền Loại nghiệp vụ 2: 100 CT/KT:

Mã tài khoản phụ: Ngân hàng chi ghi: TEST_903 TEST_1903001

Giao diện Thêm mới lệnh chuyển tiền có Thông tin thu NSNN

- Đối với các thành viên nhập trực tiếp trong phần mềm CITAD: thực hiện đánh dấu chọn ô Check box **GD có thông tin NSNN**, khi đó màn hình nhập dữ liệu lệnh chuyển tiền sẽ hiển thị khung giao dịch thanh toán có thông tin thu NSNN, cách nhập như sau:

- Trong khu vực nhập “Thông tin người nhận”

✦ Tên:

○ Trường hợp mã ngân hàng nhận lệnh trực tiếp hoặc mã ngân hàng nhận lệnh gián tiếp thuộc hệ thống KBNN (Mã ngân hàng có định dạng xx701xxx):

- Lệnh thu NSNN: Nhập tên Cơ quan quản lý thu NSNN (Tên cơ quan thu);
- Lệnh thu khác, thu phí bộ ngành: Nhập tên khách hàng (Đơn vị nhận tiền) mở tài khoản tại KBNN.

○ Trường hợp mã ngân hàng nhận lệnh trực tiếp hoặc mã ngân hàng nhận lệnh gián tiếp không thuộc hệ thống KBNN (Mã ngân hàng có định dạng xx701xxx): Thực hiện nhập tên người nhận tương tự lệnh thanh toán thông thường.

✦ **Số tài khoản:**

○ Đối với loại thuế 02- Thu phí, lệ phí bộ ngành: Nếu mã Ngân hàng nhận lệnh hoặc mã Ngân hàng nhận lệnh gián tiếp thuộc hệ thống KBNN (Mã NH có dạng xx701xxx) thì tài khoản người nhận (RV_ACCNT) bắt buộc phải theo 1 trong 2 định dạng sau:

- Định dạng (1):

“xxxx.x.xxxxxxx”

- Định dạng (2):

“xxxx.x.xxxxxxx.xxxxx”

+ Trong đó: Định dạng (1) bao gồm 14 ký tự, kể cả 2 ký tự là dấu chấm (.) sau 4 ký tự đầu (xxxx) và sau ký tự (x) thứ 5.

+ Định dạng (2) bao gồm 20 ký tự, cấu trúc tương tự định dạng (1), bổ sung thêm 5 ký tự tiếp theo (xxxxx) có phân cách bởi dấu (.).

+ Các định dạng nêu trên không bao gồm dấu cách, các ký tự đặc biệt; giữa các đoạn được ngăn cách bởi dấu chấm (.). *Trường hợp không đủ độ dài, bổ sung thêm ký tự “0” vào sau để đảm bảo đúng định dạng và độ dài theo quy định. Trường hợp không có ký tự, phải điền đủ các ký tự “0” và dấu (.) để đảm bảo đúng định dạng và độ dài theo quy định.*

○ Đối với loại thuế 01- Khoản thu do cơ quan thuế quản lý; 03- Khoản thu do cơ quan khác quản lý; 04- Khoản thu do cơ quan hải quan quản lý: Nếu mã Ngân hàng nhận lệnh hoặc mã Ngân hàng nhận lệnh gián tiếp thuộc hệ thống KBNN (Mã NH có dạng xx701xxx) thì tài khoản người nhận (RV_ACCNT) bắt buộc là 7111.

✦ **Nội dung:** Chỉ sử dụng để lưu thông tin Tên người chuyển tiền (SD_NAME) và Tên người nhận tiền (RV_NAME) trong trường hợp độ dài hai thông tin này lớn hơn 70 ký tự, cụ thể như sau:

○ Trường hợp độ dài Tên người chuyển tiền (SD_NAME) thay lớn hơn 70 ký tự:

- Thực hiện nối chuỗi “TGUI:” với phần thông tin lớn hơn;

○ Trường hợp độ dài Tên người nhận tiền (RV_NAME) lớn hơn 70 ký tự:

- Thực hiện nối chuỗi “TNHAN:” với phần thông tin lớn hơn;
- Thêm chuỗi thu được vào phía cuối trường nội dung.

o Nội dung trường dữ liệu này có dạng như sau:
TGUI:yyyyTNHAN:zzzz

Trong đó:

yyyy: phần thông tin tên người chuyển tiền, kể từ ký tự 71 trở đi;

zzzz: phần thông tin tên người nhận tiền, kể từ ký tự 71 trở đi.

- **Trong khu vực nhập “Thông tin NSNN”, cách nhập như sau**

- ✦ **Số tham chiếu:** Chính là số tham chiếu trên GNT.

- ✦ **Số chứng từ:** Số chứng từ gốc, được tạo trên hệ thống nghiệp vụ của ngân hàng khởi tạo lệnh thanh toán

- ✦ **Ký hiệu chứng từ:** Ký hiệu chứng từ gốc, được tạo trên hệ thống nghiệp vụ của ngân hàng khởi tạo lệnh thanh toán

- ✦ **Người nộp thuế:** Bắt buộc nhập, Tên người nộp thuế trùng với tên người chuyển tiền. Tuy nhiên NSD có thể sửa thông tin nếu người nộp thuế khác với thông tin người chuyển tiền.

- ✦ **Mã số thuế:** Bắt buộc phải nhập. Trong trường hợp không xác định được mã số thuế thì để mặc định là **0106680443**.

- ✦ **Ngày nộp thuế:** bắt buộc phải nhập, có giá trị mặc định bằng Ngày giao dịch hiện tại, NSD có thể nhập lại giá trị nhưng giá trị phải nhỏ hơn hoặc bằng Ngày giao dịch

- ✦ **Loại thuế:** NSD có thể chọn một trong 04 loại thuế có trong danh sách.

- ✦ **Mã cơ quan thu/ Tên cơ quan thu:** Bắt buộc phải nhập một trong hai giá trị Mã hoặc Tên CQ thu. NSD có thể nhập mã đúng hoặc có thể chọn trong danh sách bằng cách nhập vào một số ký tự đại diện của mã CQ thu sau đó gõ Enter hoặc nhấn F4 để hiển thị Bảng danh mục để tìm kiếm và chọn đúng Mã trong danh sách như sau

Danh sách cơ quan thu -- Webpage Dialog

Mã Tên CQT

Mã	Tên
1000111	Phòng tài chính
1000144	Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện Bù Đốp
1000782	Phòng Tài chính - Kế hoạch
1001183	Phòng Tài chính - Kế hoạch Thành phố Hưng Yên
1001220	Phòng Tài chính - Kế hoạch Thành phố
1001354	Phòng Tài chính Huyện Điện Biên Đông
1001366	Phòng Tài chính - KH Huyện Chưprông
1001367	Phòng tài chính kế hoạch huyện Chưprông
1001440	Phòng tài chính lập thạch
1001524	Phòng tài chính Thị xã Điện Biên Phủ
1001627	Phòng Tài chính -Kế hoạch huyện Mường nhé
1001821	UBND Xã Bình Chánh
1001861	Phòng Tài chính huyện Quế Phong
1001880	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Văn Quan
1002085	Phòng Tài chính huyện Con Cuông

- NSD có thể tìm trong Bảng danh mục theo Mã hoặc theo Tên
- Sau khi chọn một giá trị trong danh sách, trường Mã cơ quan thu sẽ nhận giá trị Mã và trường Tên cơ quan thu nhận giá trị Tên tương ứng với mã được chọn.
- Trường hợp không xác định được thông tin, để giá trị **0000000** và NSD có thể sửa được giá trị Tên cơ quan thu.
- ✦ **Mã địa bàn hành chính:** Bắt buộc phải có và phải nằm trong bảng Danh mục Mã địa bàn hành chính. Trường hợp không xác định được thông tin, để giá trị **00000**.
- ✦ **Mục đích thu:** NSD bắt buộc phải chọn chọn 1 trong 3 giá trị trong khung “Mục đích thu”.
- ✦ **Nộp theo quyết định:** NSD có thể chọn 1 trong 4 giá trị trong khung “Nộp theo quyết định”.
- ✦ **Các dòng mục lục ngân sách (MLNS) chi tiết:** NSD phải nhập theo quy định như sau:
 - Bắt buộc nhập tối thiểu 01 dòng và chỉ có thể nhập tối đa 05 dòng MLNS.
 - Trong các dòng MLNS: Số tiền, Nội dung các khoản nộp, ngày thông báo bắt buộc phải có. Đối với mã chương và mã tiểu mục bắt buộc phải có đối với các tổ chức có phối hợp thu NSNN với Thuế, Hải quan, KBNN và loại thuế (01,03,04).
 - Số tiền chi tiết của từng dòng phải > 0 .
 - Tổng số tiền của các dòng MLNS chi tiết phải bằng số tiền của giao dịch

○ Sau khi con trỏ nhập liệu ở trường Nội dung của dòng chi tiết MLNS thì NSD gõ phím Enter nếu muốn nhập thêm dòng chi tiết mới, gõ phím TAB để chuyển con trỏ nhập liệu sang điều khiển khác

○ Để xoá một dòng chi tiết MLNS thì NSD có thể chọn biểu tượng Delete ở cuối dòng tương ứng cần xoá.

✦ **Mã NDKT:** NSD có thể nhập mã đúng hoặc có thể chọn trong danh sách bằng cách nhập vào một số ký tự đại diện của mã NDKT sau đó nhấn F4 để hiển thị Bảng danh mục để tìm kiếm và chọn đúng Mã trong danh sách như sau:

Mã	Tên nội dung kinh tế
0012	- Thu tam ứng từ ngân sách cấp trên
0801	- Vay tín phiếu kho bạc phát hành qua hệ thống Ngân hàng Nhà nước
0802	- Vay tín phiếu, trái phiếu ngoại tệ đấu thầu qua hệ thống Ngân hàng Nhà nước
0803	- Vay trái phiếu phát hành trực tiếp qua hệ thống Kho bạc Nhà nước
0804	- Vay trái phiếu đấu thầu qua trung tâm chứng khoán phát hành ngang mệnh giá
0805	- Vay trái phiếu đấu thầu qua trung tâm chứng khoán phát hành theo lô lớn
1001	- Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công
1002	- Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công của người lao động nước ngoài ở Việt Nam.

○ NSD có thể tìm trong Bảng danh mục theo Mã hoặc theo Tên

○ Sau khi chọn một giá trị trong danh sách, trường Mã NDKT sẽ nhận giá trị Mã

✦ **Mã Chương:** NSD có thể nhập mã đúng hoặc có thể chọn trong danh sách bằng cách nhập vào một số ký tự đại diện của mã Chương sau đó nhấn F4 để hiển thị Bảng danh mục để tìm kiếm và chọn đúng Mã trong danh sách

Mã	Tên chương
001	- Văn phòng Chủ tịch nước
002	- Văn phòng Quốc hội
003	- Toà án nhân dân tối cao
004	- Viện kiểm sát Nhân dân tối cao

○ NSD có thể tìm trong Bảng danh mục theo Mã hoặc theo Tên

○ Sau khi chọn một giá trị trong danh sách, trường Mã Chương sẽ nhận giá trị Mã

- Đối với các thành viên thực hiện trao đổi dữ liệu tự động giữa hệ thống Corebank và phần mềm CITAD: chỉnh sửa phần mềm trao đổi dữ liệu qua

Gateway giữa hệ thống Corebank của thành viên và phần mềm CITAD theo chuẩn trao đổi dữ liệu IBPS 2.3.

3.2. Danh mục dữ liệu

3.2.1. Quy trình cập nhật, đồng bộ các danh mục liên quan đến thông tin thu NSNN

- Kho bạc Nhà nước: Thông báo bằng văn bản cho Cục CNTH – Ngân hàng Nhà nước về các thay đổi trong danh mục liên quan trước thời điểm các thay đổi trong danh mục chính thức được áp dụng 05 ngày làm việc.

- Cục CNTH- Ngân hàng Nhà nước: Sau khi nhận được thông báo bằng văn bản của KBNN, thực hiện cập nhật các danh mục liên quan tại trung tâm xử lý và tạo ra các file đồng bộ trước thời điểm các thay đổi trong danh mục chính thức được áp dụng 03 ngày làm việc để sẵn sàng cho các thành viên nhận về.

- Các thành viên TTLNH: Khi thành viên thực hiện kết nối với trung tâm xử lý, các file đồng bộ danh mục sẽ được tự động nhận về và tự động cập nhật vào từ điển tại thành viên.

3.2.2. Danh mục dữ liệu từ điển

- Danh mục Cơ quan thu: TBLVST_CQT

TT	Tên trường	Kiểu DL	Độ dài	Bắt buộc	Khóa	Chú thích và Ràng buộc
1	CQT_ID	N	8	X	PK	Khoá của bảng
2	MA_CQTHU	AN	7	X	FK	Mã CQ thu Có thể có nhiều mã trùng nhau nhưng tên CQ thu khác nhau
3	NAME_V	AN	200	X	FK	Tên CQ thu
4	NAME_E	AN	200	O		
5	USED	AN	1	X		U: Đang sử dụng D: Không sử dụng

- Danh mục Chương: TBLVST_MCH

TT	Tên trường	Kiểu DL	Độ dài	Bắt buộc	Khóa	Chú thích và Ràng buộc
1	MA_CHUONG	AN	3	X	PK	Mã chương
2	NAME_V	AN	200	X		Tên
3	NAME_E	AN	200	O		
4	MA_CAP	AN	10	X		Mã cấp NS

5	USED	AN	1	X		U: Đang sử dụng D: Không sử dụng
---	------	----	---	---	--	-------------------------------------

- Danh mục Nội dung kinh tế (Tiểu mục): TBLVST_NDK

TT	Tên trường	Kiểu DL	Độ dài	Bắt buộc	Khóa	Chú thích và Ràng buộc
1	MA_NDKT	AN	4	X	PK	Mã Nội dung kinh tế
2	NAME_V	AN	200	X		Tên
3	NAME_E	AN	200	O		
4	MA_CHA	AN	10	X		
5	USED	AN	1	X		U: Đang sử dụng D: Không sử dụng

- Danh mục Địa bàn hành chính: TBLVST_XNK

TT	Tên trường	Kiểu DL	Độ dài	Bắt buộc	Khóa	Chú thích và Ràng buộc
1	MA_LH	AN	20	X	PK	Mã Địa bàn hành chính
2	NAME_V	AN	200	X		Tên
3	NAME_E	AN	200	O		
4	TEN_VT	AN	50	X		Tên viết tắt
5	USED	AN	1	X		U: Đang sử dụng D: Không sử dụng

- Danh mục Ngân hàng phối hợp thu: TBLVST_PHT

TT	Tên trường	Kiểu DL	Độ dài	Bắt buộc	Khóa	Chú thích và Ràng buộc
1	CI_SYSTEM_ID	AN	8	X	PK	Mã hệ thống
2	CI_SYSTEM_NAME	AN	70	X		Tên hệ thống
3	CI_CODE	AN	12	O		
4	USED	AN	1	X		U: Đang sử dụng D: Không sử dụng

4. Trao đổi thông tin chuyên tiền quốc tế qua hệ thống TTLNH

Để bổ sung các thông tin: (i) Ngân hàng phát lệnh đầu tiên và (ii) Quốc gia của ngân hàng phát lệnh đầu tiên, nhằm hỗ trợ các ngân hàng phục vụ Người thụ

hưởng có thể xác định, phân biệt các giao dịch chuyển tiền quốc tế phục vụ cho công tác báo cáo giao dịch hàng ngày tại các ngân hàng theo đúng quy định của Pháp luật Phòng, chống rửa tiền, các thành viên của hệ thống TTLNH có thể thực hiện như sau:

- Trường hợp các đơn vị sử dụng giao diện CITAD để gửi/nhận lệnh giao dịch chuyển tiền quốc tế qua hệ thống TTLNH thì không thực hiện được do Cục CNTH chưa thực hiện phát triển chức năng này. Cục CNTH sẽ ghi nhận và bổ sung vào phiên bản CITAD tiếp theo.

- Trường hợp các đơn vị sử dụng CoreBank gửi/nhận lệnh giao dịch chuyển tiền quốc tế và trao đổi dữ liệu với hệ thống TTLNH qua Gateway theo chuẩn IBPS2.3, thực hiện sử dụng trường dữ liệu REFERENCE để lưu trữ các thông tin nêu trên như sau:

REFERENCE nhận giá trị là **IFTxxyyy...yyyy**, trong đó:

- + IFT: là dấu hiệu nhận biết giao dịch thanh toán quốc tế (International Funds Transfer – IFT);

- + xx: Mã Quốc gia của ngân hàng phát lệnh đầu tiên theo chuẩn ISO 3166-1 alpha-2;

- + yyy...yyy: Tên Ngân hàng phát lệnh đầu tiên có độ dài tối đa 70 ký tự.